

**KH THỰC HIỆN CĐ:  
CÁC NGHỀ PHỔ BIẾN - NGÀY 22/12 (28 MT)**

**Thời gian thực hiện: 4 tuần (Từ ngày 24/11 đến ngày 19/12/2025)**

| STT                                    | Mục tiêu                                                                                                             | Nội dung giáo dục                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Hoạt động giáo dục                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Điều chỉnh bổ sung |
|----------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|
| <b>I. Lĩnh vực phát triển thể chất</b> |                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                    |
| <b>1. Phát triển vận động</b>          |                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                    |
| 1                                      | Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh, theo nhạc bài hát “Chú bộ đội” | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hô hấp: Gà gáy</li> <li>- Tay: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đưa 2 tay ra trước, về phía sau</li> <li>+ Vỗ 2 tay vào nhau (phía trước, phía sau, trên đầu).</li> </ul> </li> <li>- Lưng, bụng, lườn: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Ngồi quay người sang 2 bên</li> <li>+ Ngồi, cúi về phía trước, ngửa người ra sau</li> </ul> </li> <li>- Chân: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đứng, nhún chân, khụy gối.</li> <li>+ Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối</li> </ul> </li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>* Hoạt động học: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hô hấp: Gà gáy</li> <li>- Tay: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đưa 2 tay ra trước, về phía sau</li> <li>+ Vỗ 2 tay vào nhau (phía trước, phía sau, trên đầu).</li> </ul> </li> <li>- Lưng, bụng, lườn: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Ngồi quay người sang 2 bên</li> <li>+ Ngồi cúi về phía trước, ngửa người ra sau</li> </ul> </li> <li>- Chân: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đứng, nhún chân, khụy gối.</li> <li>+ Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối</li> </ul> </li> </ul> </li> </ul> |                    |
| 3                                      | Trẻ biết kiểm soát được VĐ:<br>- Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh                                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | <ul style="list-style-type: none"> <li>* Hoạt động học: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh</li> </ul> </li> <li>* Hoạt động chơi: <ul style="list-style-type: none"> <li>- TCVD: Người lấy mật và đàn ong</li> </ul> </li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                    |
| 4                                      | Trẻ biết phối hợp tay, mắt trong vận động: Ném trúng đích bằng 1 tay (đích đứng)                                     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ném trúng đích bằng 1 tay (đích đứng)</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | <ul style="list-style-type: none"> <li>* Hoạt động học: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ném trúng đích bằng 1 tay</li> </ul> </li> <li>* Hoạt động chơi: <ul style="list-style-type: none"> <li>- TCVD: Người làm vườn</li> <li>- TCM: Chèo thuyền</li> </ul> </li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                    |
| 5                                      | Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện BTTH: Bò chui qua cổng, Bật liên tục về phía trước               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bò đích dắc qua 5 điểm</li> <li>- Bò chui qua cổng - Bật liên tục về phía trước.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | <ul style="list-style-type: none"> <li>* Hoạt động học: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bò đích dắc qua 5 điểm</li> <li>- Bò chui qua cổng - Bật liên tục về phía trước.</li> </ul> </li> <li>* Hoạt động chơi: <ul style="list-style-type: none"> <li>- TCVD: Về đúng nhà mình</li> <li>- TCM: Ô tô vào bến, Bộ đội hành quân</li> </ul> </li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                   |                    |

| STT                                                                            | Mục tiêu                                                                                                    | Nội dung giáo dục                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Hoạt động giáo dục                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Điều chỉnh bổ sung |
|--------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|
| 2. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe                                             |                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                    |
| a. Trẻ biết 1 số món ăn, TP thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe |                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                    |
| b. Trẻ thực hiện được một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt.                  |                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                    |
| 9                                                                              | Trẻ thực hiện được một số việc khi được nhắc nhở: Tự rửa tay bằng xà phòng. Tự lau mặt, đánh răng ...       | - Tập đánh răng, lau mặt.<br>- Rèn luyện thao tác rửa tay bằng xà phòng.                                                                                                                                                                                                                                                 | * Hoạt động học:<br>- Dạy và rèn trẻ thao tác rửa tay, rửa mặt.<br>* Hoạt động ăn - ngủ - vệ sinh cá nhân:<br>- Cho trẻ thực hành quy trình rửa mặt, rửa tay, thực hành cởi, mặc quần áo.                                                                                                                                                                           |                    |
| c. Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt và giữ gìn sức khỏe  |                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                    |
| d. Trẻ biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh.                       |                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                    |
| 12                                                                             | Trẻ biết nhận ra nguồn lửa, nguồn điện.... là nguy hiểm không đến gần ở 1 số ngành nghề                     | - Nhận biết được về nguồn lửa (bếp ga, bếp củi, bật lửa...) nguồn nhiệt và một số vật dụng có thể gây cháy, nổ (điện thoại, ti vi...)<br>-Nhận biết các tín hiệu (còi báo động), phương tiện chữa cháy (binh chữa cháy, thùng đựng nước, chăn chữa cháy...) và có hành động phù hợp khi nghe các tín hiệu báo động cháy. | * Hoạt động học:<br>- Dạy kĩ năng sống: Cách xử lí khi bị hỏa hoạn<br>- Thực hành cho trẻ nhận biết và gọi tên các nguồn lửa: Bếp ga, bếp củi, bật lửa...; vật dụng có thể gây cháy, nổ: Điện thoại, tivi...<br>- Thực hành cho trẻ nhận biết và gọi tên các tín hiệu (còi báo động); các phương tiện chữa cháy: Bình chữa cháy, thùng đựng nước, chăn chữa cháy... |                    |
|                                                                                | Trẻ nhận ra những nơi như: Nguồn lửa, nguồn điện ... là nơi nguy hiểm không được chơi gần ở 1 số ngành nghề | - Nhận biết và phòng tránh nguồn lửa, nguồn điện<br>- Biết cách phòng tránh nguồn lửa, nguồn nhiệt (bếp ga, bếp củi, bật lửa...) và một số sự cố có thể gây cháy, nổ (chập điện)                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                    |
| II. Lĩnh vực phát triển nhận thức                                              |                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                    |
| 1. Khám phá khoa học                                                           |                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                    |

| STT                                                                  | Mục tiêu                                                                                                                              | Nội dung giáo dục                                                                                                                                                                                    | Hoạt động giáo dục                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Điều chỉnh bổ sung |
|----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|
| c) Trẻ biết thể hiện hiểu biết về đối tượng bằng các cách khác nhau. |                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                    |
| 19                                                                   | Trẻ biết thể hiện một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình ...                                           | - Thể hiện một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, AN và TH... trong chủ đề                                                                                                                | * Hoạt động chơi:<br>- Thực hành chơi, hoạt động ở các góc: Góc xây dựng, Góc nghệ thuật.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                    |
| 20                                                                   | Trẻ LQ với máy tính, chơi được 1 số TC trong phần mềm Kidsmart                                                                        | - Khám phá 1 số trò chơi trong phần mềm Kidsmart.                                                                                                                                                    | * Hoạt động học:<br>- Khám phá ngôi nhà toán học, ôn chữ số đã học, tập làm bưu thiếp<br>- Trò chơi làm bánh<br>- Hãy làm một đồ vật có số lượng trong phạm vi đã học.                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                    |
| <b>2. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán</b>              |                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                    |
| a) Trẻ nhận biết số đếm, số lượng                                    |                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                    |
| 21                                                                   | Trẻ quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi: "Bao nhiêu?" "Là số mấy?"...                               | - Quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở XQ, hỏi: Bao nhiêu ?, Là số mấy?...<br>- Đếm trên đối tượng trong PV 4. Nhận biết số 4. Nhận biết số TT trong PV 4                           | * Hoạt động học:<br>+ LQVT:<br>- Tách gộp trong PV 4<br>- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 4. Nhận biết số 4. Nhận biết số thứ tự trong phạm vi 4<br>* Hoạt động chơi:<br>- Thực hành đếm, so sánh số lượng 2 nhóm đồ dùng trong gia đình trẻ trong phạm vi 4 bằng tiếng anh<br>- Trẻ nhắc lại theo cô một số từ tiếng anh đơn giản: Bác sĩ (Doctor), Cô giáo (teacher)...<br>- Trò chơi: Tập tầm vông, Kết nhóm, Thi xem ai nhanh, Ghép cặp số và đồ vật... |                    |
|                                                                      | Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 4.<br>- Trẻ có thể đếm đến 4 bằng tiếng Anh                                                 | - Đếm đến 4 bằng tiếng Anh<br>- So sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 4 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn<br>- Gộp hai nhóm đối tượng và đếm. |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                    |
|                                                                      | Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong PV 4 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn. | - Tách 1 nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn<br>- Chữ số, số lượng và số thứ tự trong PV 4.<br>- So sánh, phát hiện quy tắc sắp xếp và                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                    |
| 22                                                                   | Trẻ biết gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong PV 4, đếm và nói kết quả                                                            |                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                    |
|                                                                      | Trẻ biết tách một nhóm đối tượng                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                    |

| STT                                                                 | Mục tiêu                                                                                                 | Nội dung giáo dục                                                                                                                                                                               | Hoạt động giáo dục                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Điều chỉnh bổ sung |
|---------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|
|                                                                     | thành 2 nhóm nhỏ hơn                                                                                     | sắp xếp theo quy tắc.<br>- Xếp tương ứng 1-1, ghép đôi.                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                    |
| 25                                                                  | Trẻ sử dụng được dụng cụ để đo độ dài của 2 đối tượng, nói kết quả đo và so sánh                         | - Đo độ dài một vật bằng một đơn vị đo.                                                                                                                                                         | * Hoạt động học:<br>- LQVT: Đo độ dài một vật bằng một đơn vị đo.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                    |
| <b>3. Khám phá xã hội</b>                                           |                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                    |
| b) Nhận biết một số nghề phổ biến và nghề truyền thống ở địa phương |                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                    |
| 31                                                                  | Trẻ biết kể tên, công việc, công cụ, sản phẩm/ích lợi... của một số ngành nghề khi được hỏi, trò chuyện. | - Tên gọi, công cụ, sản phẩm, các hoạt động và ý nghĩa của các nghề phổ biến, nghề truyền thống của Điện Biên: Đan lát, dệt thổ cẩm...sản phẩm của nghề nông: Gạo tám thơm, sém cù, nếp cẩm ... | * Hoạt động học:<br>- KPXH: Trò chuyện về nghề sản xuất của địa phương (nghề nông)<br>+ <i>Trò chuyện với trẻ: Khi con người sử dụng thuốc trừ sâu, thuốc tăng trưởng bừa bãi làm ô nhiễm môi trường đất, không khí....</i><br>+ TCTV: Bố (mẹ) con làm nghề bán hàng (nghề nông, bộ đội...)<br>- KPXH: Trò chuyện về nghề xây dựng<br>- KPXH: Nghề làm bánh truyền thống (TCTV: Bánh khâu xén, bánh chí chộp)<br>- <i>Giáo dục trẻ biết kính trọng, lễ phép với cô chú công nhân, thầy thuốc, cô bác nông dân...</i><br>- Trải nghiệm: Nặn tò he. Bé làm thợ cắt tóc, Nhuộm vải. Bó rom., So sánh nhịp tim. May áo cho búp bê, Làm thuyền từ bẹ chuối,...<br>- Thực hành phân loại đồ dùng, sản phẩm của 1 số nghề phổ biến.<br>+ TCTV: Con thích cắt tóc cho các bạn gái, Con đang nhuộm vải màu đỏ. Bó rom |                    |

| STT | Mục tiêu                                                          | Nội dung giáo dục                 | Hoạt động giáo dục                                                                                                                                                                                                                                                         | Điều chỉnh bổ sung |
|-----|-------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|
|     |                                                                   |                                   | của con to và buộc chặt hơn của bạn, Khi chạy nhịp tim đập nhanh hơn,...<br>* HĐ ăn - ngủ - vệ sinh cá nhân:<br>- Thực hành kể về nghề nghiệp của bố mẹ<br>- Kể tên 1 số loại gạo của địa phương: Gạo tám thơm, sém cù, nếp cẩm...<br>* Hoạt động chơi:<br>TCM: Lấy cái gì |                    |
| 32  | Trẻ kể tên và nói đặc điểm của ngày thành lập QĐND Việt Nam 22/12 | - Đặc điểm nổi bật của ngày 22/12 | * Hoạt động học:<br>- KPXH: Trò chuyện về nghề bộ đội - ngày 22/12                                                                                                                                                                                                         |                    |

### III. Phát triển ngôn ngữ

#### 1. Nghe hiểu lời nói

|    |                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |  |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 33 | Trẻ thực hiện được 2, 3 yêu cầu liên tiếp, ví dụ: “Con hãy lấy 1 cái bay cho chú công nhân, xách xô nước ra chỗ đóng cát”; “Con lấy bút chì để vào rổ và bê ra bàn cho cô giáo” ...                       | - Hiểu và làm theo được 2, 3 yêu cầu của một số ngành nghề:<br>+ Con hãy lấy 1 cái bay cho chú công nhân, xách 4 xô nước ra chỗ đóng cát...<br>+ Con lấy 4 bút chì để vào rổ và bê ra bàn cho cô giáo...                             | * Hoạt động học:<br>- Cho trẻ thực hiện yêu cầu, nhiệm vụ trong các hoạt động học: Tự lấy và cất đồ dùng, đồ chơi theo yêu cầu của cô giáo<br>* HĐ Ăn - Ngủ - Vệ sinh cá nhân:<br>- Yêu cầu trẻ lấy, cất đồ dùng, sản phẩm 1 số nghề và làm 1 số việc tự phục vụ theo yêu cầu.                           |  |
|    | Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát trong CĐ Các nghề phổ biến-Ngày 22/12: Công trình, giàn giáo, hộ lý, điều dưỡng, thợ may, thợ mộc, giáo viên, làm rẫy, tuốt lúa, xúc, gánh, máy bơm, trồng trọt, chăn nuôi... | - Hiểu các từ chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng trong chủ đề Các nghề phổ biến - Ngày 22/12: Công trình, giàn giáo, hộ lý, điều dưỡng, thợ may, thợ mộc, giáo viên, làm rẫy, tuốt lúa, xúc, gánh, máy bơm, trồng trọt, chăn nuôi... | * Hoạt động học:<br>- Cho trẻ xem tranh, trò chuyện, xem video về 1 số ngành nghề, dụng cụ và sản phẩm của 1 số nghề phổ biến (Đón - trả trẻ)<br>+ TCTV: Công trình, giàn giáo, cầu đường, toà nhà, Làm rẫy, tuốt lúa, xúc, gánh, trồng trọt, chăn nuôi, Mẹ đang khâu khăn piêu, vải thổ cẩm, miến dong, |  |

| STT                                                 | Mục tiêu                                                                                          | Nội dung giáo dục                                                                                                                                                                            | Hoạt động giáo dục                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Điều chỉnh bổ sung |
|-----------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|
|                                                     |                                                                                                   |                                                                                                                                                                                              | mây tre đan,...<br>* Hoạt động chơi:<br>- Thực hành cho trẻ kể về 1 số nghề phổ biến, dụng cụ và sản phẩm một số nghề ...                                                                                                                                                                                                          |                    |
| <b>2. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày</b> |                                                                                                   |                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                    |
| 37                                                  | Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao, kể truyện ... về chủ đề “Các nghề phổ biến - Ngày 22/12” | - Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao, kể truyện ... về chủ đề “Bé thích nghề gì?”:<br>+ Thơ: Làm bác sĩ<br>+ Thơ: Bé làm bao nhiêu nghề<br>+ Truyện: Thần sắt<br>+ Thơ: Chú giải phóng quân | * Hoạt động học:<br>- Văn học:<br>+ Thơ: Bé làm bao nhiêu nghề (TCTV: Thợ nề, cái cún)<br>+ Thơ: Đi bừa (TCTV: Đi bừa)<br>+ Truyện: Thần sắt (TCTV: Ngủ trọ)<br>+ Thơ: Chú giải phóng quân (TCTV: Tiên tuyến, má)<br>+ Đọc đồng dao: Dích dích dắc dắc, tay đẹp ...                                                                |                    |
| 40                                                  | Trẻ biết điều chỉnh giọng nói phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhở.                            | - Nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp.                                                                                                         | * Hoạt động học:<br>- Cho trẻ xem video (tạo tình huống) trẻ được gặp các cô, bác làm ở 1 số ngành nghề và cho trẻ được tự thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt của mình cho phù hợp với các cô, các bác khi được gặp<br>* Hoạt động chơi:<br>- Cho trẻ chơi hoạt động ở: Góc phân vai đóng vai “cô giáo”, bán hàng; góc xây dựng ... |                    |
| <b>3. Làm quen với việc đọc - viết</b>              |                                                                                                   |                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                    |
| 41                                                  | Trẻ biết chọn sách để xem.                                                                        | - Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau.<br>- Giữ gìn, bảo vệ sách                                                                                                                         | * Hoạt động học:<br>- Cho trẻ tìm, nhận biết và gọi tên các số đã học trong phạm vi 4 ở xung quanh lớp, trong sách, họa báo...(HDC)<br>* Hoạt động chơi:<br>- Thực hành xem tranh, truyện, sách ... về chủ đề                                                                                                                      |                    |

| STT                                                                                            | Mục tiêu                                                                                                                      | Nội dung giáo dục                                                                                                                                                        | Hoạt động giáo dục                                                                                                                                                                               | Điều chỉnh bổ sung |
|------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|
|                                                                                                |                                                                                                                               |                                                                                                                                                                          | "Các nghề phổ biến - Ngày 22/12" ở góc sách truyện                                                                                                                                               |                    |
| 44                                                                                             | Trẻ nhận dạng và làm quen 2 - 3 chữ trong bảng chữ cái TV                                                                     | - Nhận biết 2 chữ cái.                                                                                                                                                   | * Hoạt động học:<br>- Làm quen vở chữ cái (nhóm chữ u, ư)                                                                                                                                        |                    |
| <b>V. Phát triển tình cảm kỹ năng xã hội</b>                                                   |                                                                                                                               |                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                  |                    |
| <b>1. Thể hiện ý thức bản thân</b>                                                             |                                                                                                                               |                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                  |                    |
| <b>2. Thể hiện sự tự tin tự lực</b>                                                            |                                                                                                                               |                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                  |                    |
| 46                                                                                             | Trẻ biết tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.                                                                              | - Tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.                                                                                                                                | * Hoạt động chơi:<br>- Cho trẻ thực hành chơi hoạt động ở: Góc xây dựng, góc phân vai ...                                                                                                        |                    |
| <b>3. Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh</b> |                                                                                                                               |                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                  |                    |
| 47                                                                                             | Trẻ biết biểu lộ một số cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên.                                                     | - Biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói; trò chơi; hát, vận động; vẽ, nặn, xếp hình                                                         | * Hoạt động học:<br>- Cho trẻ xem video ... để trẻ biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm của bạn phù hợp về chủ đề "Các nghề phổ biến - Ngày 22/12"<br>* Hoạt động chơi:<br>- Chơi ở góc phân vai |                    |
| <b>4. Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội</b>                                                     |                                                                                                                               |                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                  |                    |
| 51                                                                                             | Trẻ biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.                                                                               | - Sử dụng lời nói và cử chỉ phù hợp với người lớn .. khi được trò chuyện<br>- Quan tâm, giúp đỡ bác sĩ, bác bảo vệ, cô giáo, cô cấp dưỡng... với những công việc vừa sức | * Hoạt động học:<br>- Kỹ năng sống: Thói quen cảm ơn, xin lỗi<br>* Hoạt động chơi:<br>- Thực hành chơi hoạt động ở: Góc phân vai, xây dựng, góc thiên nhiên ...                                  |                    |
| <b>IV. Phát triển thẩm mỹ</b>                                                                  |                                                                                                                               |                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                  |                    |
| <b>1. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp TNCS và các TPNT</b>                           |                                                                                                                               |                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                  |                    |
| 58                                                                                             | Trẻ vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm | - Bộc lộ cảm xúc khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát: Cháu yêu cô chú công nhân, Gửi anh một khúc dân ca...<br>- Nghe đọc thơ, đồng                                   | * Hoạt động học:<br>- Cho trẻ lắng nghe bài hát, bản nhạc ... trong chủ đề "Các nghề phổ biến - Ngày 22/12": Cháu yêu cô chú công nhân, Gửi anh một khúc dân ca...                               |                    |

| STT                                                          | Mục tiêu                                                                                                   | Nội dung giáo dục                                                                                                                                                                        | Hoạt động giáo dục                                                                                                                                                                                                                                    | Điều chỉnh bổ sung |
|--------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|
|                                                              | về “Các nghề phổ biến - Ngày 22/12” và ngắm nhìn vẻ đẹp các sản phẩm của các ngành nghề.                   | dao, ca dao, tục ngữ, nghe và kể chuyện về chủ đề “Các nghề phổ biến - Ngày 22/12”<br>- Trẻ ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các tác phẩm NT về chủ đề “Các nghề phổ biến - Ngày 22/12”      | - Cho trẻ ngắm nhìn, chỉ, sờ các tác phẩm nghệ thuật về chủ đề “Các nghề phổ biến - Ngày 22/12”<br>- Cho trẻ nghe các bài hát dân ca: Gửi anh một khúc dân ca, xòe hoa<br>- Cho trẻ chơi TCDG: Tập tầm vông, rồng rắn lên mây.                        |                    |
| <b>2. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và tạo hình</b> |                                                                                                            |                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                       |                    |
| 59                                                           | Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời bài hát trong chủ đề “Các nghề phổ biến-Ngày 22/12”        | - Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát: Cháu yêu cô chú công nhân<br>- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của bài hát, bản nhạc: Bác đưa thư vui tính, Lớn lên cháu lái máy cày | * Hoạt động học:<br>- DH: Cháu yêu cô chú công nhân<br>- VĐMH: Bác đưa thư vui tính<br>- Vỗ tay theo tiết tấu chậm: Lớn lên cháu lái máy cày<br>* Hoạt động chơi:<br>+ TCÂN: Nghe tiếng hát tìm đồ vật, Đoàn tàu chạy đúng nhạc...                    |                    |
| 60                                                           | Trẻ biết VĐ nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (VTN, tiết tấu, múa)         |                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                       |                    |
| 61                                                           | Trẻ làm quen với đàn oocgan và đánh được 1 số nốt nhạc theo yêu cầu của cô giáo.                           | - Nhận ra và đánh được các nốt nhạc (7 nốt)                                                                                                                                              | * Hoạt động học:<br>- Dạy trẻ vừa xướng âm và đánh được các nốt nhạc: Đồ, rê, mi, pha, son, la, ...<br>- Dạy trẻ hát, vận động theo nhạc (đàn) 1 số bài trong chủ đề “Các nghề phổ biến - Ngày 22/12”                                                 |                    |
| 62                                                           | Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm về chủ đề Các nghề phổ biến - ngày 22/12 | - Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình ; Cắt, dán theo đường thẳng, đường cong; phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành sản phẩm về chủ đề Các nghề phổ biến - ngày 22/12            | * Hoạt động học:<br>- Tạo hình:<br>+ Cắt dán đồ dùng, sản phẩm nghề xây dựng (EDP)<br>+ Vẽ quà tặng chú bộ đội (Đề tài)<br>* Hoạt động chơi:<br>- Chơi hoạt động ở các góc: Góc Nghệ thuật, góc Xây dựng, chơi với các nguyên vật liệu thiên nhiên... |                    |
| 63                                                           | Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức                                   | - Sử dụng các kĩ năng vẽ, cắt dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc,                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                       |                    |

| STT | Mục tiêu                                                                                | Nội dung giáo dục                | Hoạt động giáo dục                                                                       | Điều chỉnh bổ sung |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|
|     | tranh có màu sắc và bố cục.                                                             | kích thước, hình dáng/ đường nét | + TCTV: Bàn xoa, thước dây, Trang trại, chăn nuôi, Kim tiêm, lọ thuốc, Mũ cối, ba lô,... |                    |
| 64  | Trẻ biết cắt theo đường thẳng, đường cong ... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục. |                                  |                                                                                          |                    |

### CHUẨN BỊ

- Cô cùng trẻ treo tranh ảnh, trang trí lớp theo các chủ đề nhánh:
  - + Nghề sản xuất; Nghề xây dựng; Một số nghề truyền thống ở địa phương; Bé tập làm chủ bộ đội.
- Thẻ chữ số, đất nặn, sáp màu, bút chì, kéo, hồ dán giấy vẽ ...
- Giấy khổ to (tận dụng bìa lịch, báo cũ...) để vẽ, kéo, bút chì, bút màu, sáp, đất nặn, giấy vẽ, giấy màu, hồ dán, giấy báo, hộp bìa cát tông (có thể vò xé... cho trẻ
- Lựa chọn 1 số bài hát liên quan đến chủ đề (Cháu yêu cô chú công nhân, Lớn lên cháu lái máy cày, Cháu yêu cô thợ dệt...); Trò chơi (Nói nhanh tên nghề, Lầy cái gì, Nghề nào đồ ấy, Chèo thuyền, Đoàn tàu chạy đúng nhạc...); câu truyện (Thần sắt...); Thơ (Bé làm bao nhiêu nghề, Đi bừa, Bé làm bao nhiêu nghề...); đồng dao (Dích dích dắc dắc, Tay đẹp)... liên quan đến chủ đề.
- Tuyên truyền tới phụ huynh về chủ đề mới và yêu cầu phụ huynh giúp đỡ thu lượm các đồ dùng phế liệu đã qua sử dụng để làm đồ dùng đồ chơi tự tạo để trang trí và dạy trong chủ đề
- Sử dụng các phương tiện khác nhau như tranh thơ, tranh truyện, câu đố, bài đồng dao, trò chơi, thăm quan ... để dẫn dắt trẻ vào chủ đề.

**TỔ TRƯỞNG TỔ CHUYÊN MÔN**  
(Duyệt)

Ngày 19 tháng 11 năm 2025  
**NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH**